

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/DS-ST

Ngày 29 - 4 - 2022

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Hồng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Tuấn Kiệt

2. Bà Khru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Trần Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 398/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXX-ST ngày 07 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S; Địa chỉ: Số 266-268 N, phường V, quận A, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh P1 – Chuyên viên quản lý nợ (văn bản ủy quyền số 194A/2022/GUQ-CNBL ngày 09/3/2022)

Bị đơn: Ông P, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số 47, đường T, khóm M, phường V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nơi làm việc: Tiệm sửa xe mô tô P; Địa chỉ: Số 142, đường N, khóm M, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông P1 có đơn xin vắng mặt, ông P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án đại diện theo ủy quyền Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và ông P đã ký kết Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1902600383 ngày 26/01/2019: Số tiền vay là 70.000.000 đồng; Mục đích vay: Mua sắm vật dụng gia đình; thời hạn vay:

36 tháng; thời điểm trả hết nợ là 26/01/2022; lãi suất: 19,2%/năm trong 06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 kể từ ngày giải ngân thì áp dụng lãi suất theo lãi suất huy động tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng cộng biên độ 11,4% và được tự động điều chỉnh theo chu kỳ 03 tháng/lần; Vay: tín chấp; Kỳ hạn trả nợ vốn và lãi: trả định kỳ vào ngày 26 hàng tháng.

Trong quá trình vay vốn, từ ngày 26/01/2019 đến ngày 09/3/2022, ông P đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 67.522.544 đồng. Do ông P vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 27/3/2021 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số tiền nợ vay của ông P sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 29/4/2022, ông P còn nợ lại Ngân hàng tổng số tiền là 27.867.988 đồng, trong đó nợ gốc là 21.375.000 đồng, lãi trong hạn 4.428.956 đồng, lãi quá hạn 2.064.032 đồng nên nay Ngân hàng yêu cầu ông P phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền là 27.867.988 đồng, trong đó nợ gốc là 21.375.000 đồng, lãi trong hạn 4.428.956 đồng, lãi quá hạn 2.064.032 đồng và yêu cầu ông P phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ.

Theo bị đơn ông P đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp, phiên hòa giải nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận ý kiến được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì. Nguyên đơn có yêu cầu xin xét xử vắng mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông P thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền là 27.867.988 đồng, trong đó nợ gốc là 21.375.000 đồng, lãi trong hạn 4.428.956 đồng, lãi quá hạn 2.064.032 đồng và yêu cầu ông P phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn có yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đây là tranh chấp dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn ông P có địa chỉ tại khóm M, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Nguyên đơn có yêu cầu xin xét xử vắng

mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và ông P có ký kết Giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1902600383 ngày 26/01/2019: Số tiền vay là 70.000.000 đồng; Mục đích vay: Mua sắm vật dụng gia đình; thời hạn vay: 36 tháng; thời điểm trả hết nợ là 26/01/2022; lãi suất: 19,2%/năm trong 06 tháng đầu tiên, từ tháng số 7 kể từ ngày giải ngân thì áp dụng lãi suất theo lãi suất huy động tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng cộng biên độ 11,4% và được tự động điều chỉnh theo chu kỳ 03 tháng/lần; Vay: tín chấp; phương thức trả nợ lãi và gốc: trả định kỳ vào ngày 26 hàng tháng. Ông P đã nhận đủ tiền vay nên giao dịch trên là có xảy ra trên thực tế. Quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng thì ông P đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông P thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/04/2022) tổng số tiền là 27.867.988 đồng, trong đó nợ gốc là 21.375.000 đồng, lãi trong hạn 4.428.956 đồng, lãi quá hạn 2.064.032 đồng là có cơ sở chấp nhận. Ngoài ra, ông P phải tiếp tục trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ.

[3] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Ông P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền 27.867.988 đồng nên phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 1.393.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đã nộp 641.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0007226 ngày 29/11/2021, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S được hoàn lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Điều 429; Điều 463; 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Buộc ông P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền là 27.867.988 (hai mươi bảy triệu tám trăm sáu mươi bảy ngàn chín trăm tám mươi tám) đồng, trong đó nợ gốc là 21.375.000 (hai mươi một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng, lãi trong hạn 4.428.956 (bốn triệu bốn trăm hai mươi tám ngàn chín trăm năm mươi sáu) đồng, lãi quá hạn 2.064.032 (hai triệu không trăm sáu mươi bốn ngàn không trăm ba mươi hai) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/4/2022), ông P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc ông P phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.393.000 (một triệu ba trăm chín mươi ba ngàn) đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đã nộp 641.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0007226 ngày 29/11/2021, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND thành Tp. Bạc Liêu;
-CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
-Đương sự;
-Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Hồng Trinh